TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**
Số: 38/2022/QĐST- HNGĐ	*Y, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 50/2022/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị U.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Tạ Văn T.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị U và anh Tạ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị U tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Tạ Hải N, sinh ngày 19/4/2021; anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con.

- Về tài sản: Không có.

- Về án phí: Chị Mai Thị U nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005568 ngày 17/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị U 150.000đ trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

<u>Nơi gửi</u> :
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- THA DS huyện Y.
- UBND xã K.
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Hữu Ý